

Số: 727/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 187, Quyền số 01/2008 ngày 20/11/2008 tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy (nay là phường Phú Diễn), thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 752/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/11/2025, về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Đào Xuân H, sinh ngày 12/3/1982;**

CCCD số 001082026330; Ngày cấp: 10/5/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 20/3/1984;**

CCCD số 036184015818; Ngày cấp: 01/05/2024; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng nơi cư trú: Số 7 ngõ 165 Mai Dịch, Tổ 14, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Đào Xuân H và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/11/2008 tại UBND phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy (nay là phường Phú Diễn), thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không còn phù hợp khiến cho cả hai không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng chung sống với nhau không còn tình cảm. Đến nay anh chị nhận thấy tình cảm không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh Đào Xuân H khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội cho anh được ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu H đồng ý, yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân H Thịnh, sinh ngày 29/6/2011 (Nam) và cháu Đào Hồng Linh, sinh ngày 12/6/2013 (Nữ), ngoài ra anh chị không có con chung, con nuôi nào khác. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cả 02 cháu Đào Xuân H Thịnh và cháu Đào Hồng Linh cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Đào Xuân H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000 VND/tháng/cháu (Hai triệu năm trăm nghìn

đồng/Một tháng/Một cháu), tổng là 5.000.000 VND/tháng/02 cháu (Năm triệu đồng/Một tháng/Hai cháu) kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Xét yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có nợ chung.

[5] Về án phí: Anh Đào Xuân H tự nguyện chịu 300.000 VND (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Đào Xuân H và chị Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân H Thịnh, sinh ngày 29/6/2011 (Nam) và cháu Đào Hồng Linh, sinh ngày 12/6/2013 (Nữ), ngoài ra anh chị không có con chung, con nuôi nào khác.

+ Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao 02 cháu Đào Xuân H Thịnh và cháu Đào Hồng Linh cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đào Xuân H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.500.000 VND/tháng/cháu (Hai triệu năm trăm nghìn đồng/Một tháng/Một cháu), tổng là 5.000.000 VND/tháng/02 cháu (Năm triệu đồng/Một tháng/Hai cháu) kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung: Anh Đào Xuân H có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh chị không có nợ chung.

2/ Về án phí: Anh Đào Xuân H tự nguyện chịu 300.000 VND (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số: 0017695 ngày 26 tháng 11 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Ghi nhận anh Đào Xuân H đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Hậu